

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CƠ ĐIỆN TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CƠ ĐIỆN TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL ELECTRIC EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108041788

3. Ngày thành lập: 31/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 13, tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy chuyên dụng khác - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng - Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu	2829
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Thi công lắp đặt, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống chống sét, hệ thống điện nước điện lạnh công nghiệp và dân dụng, hệ thống thông hơi, thông gió - Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các hệ thống thiết bị giám sát, điều khiển tự động bằng âm thanh và hình ảnh;	4329(Chính)
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
6.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy	8532

7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: khảo sát địa hình Khảo sát địa chất, thủy văn công trình Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình Thiết kế điện- cơ điện công trình Thiết kế cấp thoát nước Thiết kế thông gió- cấp thoát nhiệt Thiết kế mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng Thiết kế phòng cháy chữa cháy Thẩm tra thiết kế Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ Tư vấn quản lý đầu tư xây dựng Lập thiết kế, dự toán; Thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	7110
8.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
9.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao - Sản xuất, vật liệu xây dựng, tấm bê tông đúc sẵn, cọc bê tông, hệ thống cấu kiện thép;	2395
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải - Đại lý vận tải và các hoạt động kho vận, hỗ trợ vận chuyển hàng hoá;	5229
11.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
12.	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác (Chỉ hoạt động ngành nghề này khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	6022
13.	Hoạt động viễn thông khác - Đại lý cung cấp các sản phẩm dịch vụ viễn thông, Internet; - Đại lý cung cấp các dịch vụ thương mại điện tử và các dịch vụ giá trị gia tăng khác cho người dùng Internet; Thuê bao di động và thuê bao điện thoại cố định; - Đại lý cung cấp các dịch vụ nội dung số; - Dịch vụ lưu trữ, xử lý và khai thác cơ sở dữ liệu; - Đại lý cung cấp dịch vụ thoại và xây dựng cơ sở hạ tầng trên nền Internet, trên mạng di động và trên mạng cố định (không bao gồm kinh doanh hạ tầng mạng và chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	6190
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính - Thiết kế mạng thông tin công trình xây dựng;	6202
15.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

16.	Xây dựng công trình công ích - Thi công, xây lắp các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, kỹ thuật hạ tầng đô thị, điện tử viễn thông;	4220
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
18.	Lắp đặt hệ thống điện - Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các hệ thống thiết bị báo cháy, phòng cháy, chữa cháy tự động;	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí - Lắp đặt, sửa chữa thiết bị điều hoà không khí;	4322
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá - Đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin;	4610
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông - Bán buôn hàng điện, điện tử, điện lạnh, thiết bị tự động hoá, thiết bị viễn thông và điều khiển;	4652
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
24.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Dịch vụ đào tạo trong lĩnh vực viễn thông, tin học (Doanh nghiệp chỉ được hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);	8559
25.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
28.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
29.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da dày Bán buôn máy móc thiết bị y tế	4659
31.	Sửa chữa thiết bị liên lạc - Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị viễn thông	9512

32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Tur vản đầu tư, chế tạo, sản xuất, xây lắp, vận hành khai thác, duy trì, bảo dưỡng các công trình viễn thông, công nghệ thông tin, dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);	6619
33.	Quảng cáo	7310
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng - Thiết kế kết cấu: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế cấp điện, hệ thống chống sét: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế cấp thoát nước, môi trường nước: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp; - Thiết kế công trình công nghiệp, thiết kế công trình dân dụng; - Thiết kế quy hoạch xây dựng. - Thiết kế kiến trúc công trình;	7410
35.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Môi giới thương mại (không bao gồm môi giới bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài) - Tư vấn chuyển giao công nghiệp Phòng cháy và chữa cháy	7490
36.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động - Dịch vụ giới thiệu việc làm, cung ứng lao động trong nước (không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động);	7830
37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn vật tư, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	4669
38.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
39.	Cho thuê xe có động cơ	7710
40.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
41.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

Thời gian đăng từ ngày 31/10/2017 đến ngày 30/11/2017

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ LẮP ĐẶT VIỄN THÔNG	Tầng 13, tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000.000	6.000.000.000	60,000	0102035139	
			Tổng số	600.000.000	6.000.000.000	60,000		
2	HOÀNG NGỌC VĂN	Số 13, ngõ 97 phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000.000	500.000.000	5,000	013583376	
			Tổng số	50.000.000	500.000.000	5,000		
3	ĐÌNH HUY DƯƠNG	Khối Hồng Phong,, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000.000	500.000.000	5,000	034076004541	
			Tổng số	50.000.000	500.000.000	5,000		
4	NGUYỄN VĂN HỌC	Tổ dân phố 3, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000.000	3.000.000.000	30,000	012161948	
			Tổng số	300.000.000	3.000.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÌNH HUY DƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/05/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034076004541

Ngày cấp: 05/10/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối Hồng Phong, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Khối Hồng Phong, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội